Ngọt ngào BC15

Sau 10 năm ra đời, giống lúa BC15 đã được bà con nông dân các địa phương trong và ngoài tỉnh nhiệt tình đón nhận. Không phụ lòng người, BC15 đã đền đáp cho người nông dân sự ngọt ngào của những mùa vụ bội thu

Vùng khảo nghiệm lúa giống của ThaiBinh Seed.

Năm 2008, xã Thụy Ninh (Thái Thụy) lựa chọn giống BC15 để khảo nghiệm với diện tích hơn 22ha của 30 hộ dân tự nguyện tham gia. Ngay từ vụ đầu, BC15 cho năng suất cao, đạt 70 tạ/ha. Hiệu quả BC15 đem lại đã giúp nông dân địa phương dần bỏ các giống lúa dài ngày, chuyển sang gieo cấy 100% các giống ngắn ngày. Nếu như năm 2008 diện tích BC15 chỉ chiếm gần 5% tổng diện tích gieo cấy thì đến nay đã chiếm trên 80% tổng diện tích lúa của địa phương.

Tại xã Bình Định (Kiến Xương), BC15 lâu nay đã được bà con nông dân coi là giống chủ lực. Ngoài sản xuất lúa thương phẩm, từ năm 2008, HTX đã chủ động liên kết với Công ty Cổ phần Tổng công ty Giống cây trồng Thái Bình (ThaiBinh Seed) gieo cấy lúa giống cho Công ty. Từ 15ha diện tích ban đầu, đến nay đã mở rộng lên 300ha, thu hút hơn 2.000 hộ tham gia. Trung bình mỗi năm, ThaiBinh Seed tiêu thụ cho nông dân trên 2.100 tấn thóc, tăng giá trị sản phẩm cho nông dân hơn 1,3 lần so với trước đây. Bà Nguyễn Thị Xoan, xã Bình Định chia sẻ: Không chỉ kháng bệnh tốt, trên cùng một diện tích lượng giống BC15 gieo sạ cũng ít hơn nhiều so với một số giống lúa thuần khác. Bên cạnh đó, lượng phân bón, thuốc bảo vệ thực vật cũng giảm đáng kể.

Không chỉ được lòng nông dân trong tỉnh, BC15 còn là một trong những giống lúa có mặt ở hầu khắp 3 miền đất nước. Còn nhớ cách đây mấy năm, trong khi có thông tin cho rằng BC15 ở miền Bắc bị đạo ôn nặng thì ở miền Trung, nhất là tỉnh Quảng Nam BC15 lại sạch bệnh và cho năng suất rất cao. Nhiều hộ nông dân phấn khởi bởi đó là vụ đầu tiên "bắt tay" với giống BC15. Họ không nghĩ sẽ được mùa như thế cho đến khi ngắm cả cánh đồng rộng lớn, thửa ruộng nào lúa cũng trĩu bông mà lòng vui rộn ràng. Có nông dân chia sẻ, mấy năm trước giỏi lắm năng suất cũng chỉ từ 350 - 400kg lúa khô/sào, còn giờ gieo cấy BC15, mỗi sào mang về ít nhất 450 - 500kg thóc khô.

BC15 là giống lúa thuần do ThaiBinh Seed chọn lọc, được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công nhận giống quốc gia năm 2008. Đến nay, BC15 của ThaiBinh Seed đã "rải" khắp cả nước với hàng triệu héc-ta mỗi năm, trở thành "bà chúa" thống lĩnh trong lĩnh vực giống lúa ở Việt Nam. Theo bà Nguyễn Thị Nga, Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Ở vụ mùa, giống lúa BC15 được cơ cấu trên 60%, vụ xuân cơ cấu khoảng 20 - 30% diện tích gieo cấy trong tỉnh. Điều đáng mừng là năng suất lúa BC15 tại tất cả các địa phương đều đứng ở tốp đầu. Ưu điểm lớn nhất của BC15 là trong khi các giống lúa khác bị bạc lá nặng thì BC15 lại không bị ảnh hưởng gì. Tuy nhiên, BC15 cũng có hạn chế là giống rất dễ nhiễm bệnh đạo ôn. Song, nếu nông dân thực hiện đúng quy trình canh tác thì sẽ hạn chế được thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

Với những ưu điểm của mình, giống lúa BC15 vẫn đã, đang và sẽ được nông dân tiếp tục tin tưởng sử dụng, góp phần góp phần tích cực vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và giữ vững an ninh lương thực ở địa phương.

Hướng dẫn sử dụng giống lúa BC15

**** Chân đất thích hợp:*** BC15 được khuyến cáo cho năng suất và hiệu quả cao ở chân đất vàn cao, vàn và vàn thấp.

**** Lượng giống sử dụng:*** miền Bắc cấy 35 - 40kg/ha, lúa gieo thẳng 45 - 50kg/ha; Nam Trung Bộ và Tây Nguyên gieo sạ 60 - 70kg/ha; Nam Bộ gieo sạ 60 - 80kg/ha.

**** Ngâm ủ:*** Ngâm hạt giống trong nước sạch; vụ xuân, đông xuân: 36 - 42 giờ, vụ mùa, hè thu: 30 - 34 giờ. Cứ 6 giờ thay nước rửa chua một lần. Khi hạt đã hút đủ nước thì rửa sạch, để ráo nước rồi đem ủ. Vụ xuân ủ ấm ngay từ đầu để tạo nhiệt; vụ mùa, hè thu ủ nơi thoáng mát, không đọng nước. Sau 8 - 10 giờ kiểm tra, nếu hạt khô phải tưới thêm nước (vụ xuân tưới nước ấm), nếu quá nóng phải rải mỏng để hạ nhiệt, ủ tiếp đến khi hạt thóc ra mộng và rễ đều thì đem gieo.

**** Thời vụ và mật độ gieo cấy:***

- Miền Bắc, thời vụ gieo mạ vụ xuân từ 25/1 - 5/2, vụ mùa từ 25/5 - 25/6; Bắc Trung Bộ, vụ đông xuân từ 15 - 25/1, vụ hè thu từ 10/5 - 10/6. Tuổi mạ khi cấy ở vụ đông xuân và vụ xuân: mạ nền 2,5 - 3,0 lá, mạ dược 4 - 4,5 lá; vụ hè thu và vụ mùa: mạ nền 8 - 10 ngày, mạ dược 15 - 18 ngày. Mật độ cấy: 32 - 35 khóm/m^2, cấy 1 - 2 dảnh/khóm. Thời vụ gieo thẳng ở vụ xuân từ 15 - 25/2.
- Nam Trung Bộ và Tây Nguyên: vụ đông xuân từ 20 - 30/12, vụ hè thu từ 15 - 25/5.
- Nam Bộ: vụ đông xuân từ 15/11 - 30/12, vụ thu đông từ 1/7 - 15/8.

**** Phân bón:*** Tùy theo chân đất và thời vụ để xác định loại phân và lượng bón cho phù hợp. Bón cân đối, bón lót sâu, bón thúc sớm, bón tập trung.

**** Chăm sóc và phòng, trừ sâu bệnh:*** Theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp địa phương.

**** Lưu ý:***

- Không dùng bao xác rắn, bao nilon để ngâm ủ.
- Giống lúa BC15 mẫn cảm với nhiệt độ thấp ở giai đoạn phân hóa đòng bước 5 - 6 và trỗ nên cần phải gieo cấy đúng thời vụ.
- Không sử dụng hạt giống sau cấp xác nhận 1 để làm giống cho vụ sau

THAIBINH SEED

Ông Phạm Văn Bình, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Hưng Hà

Ở vụ mùa, BC15 chiếm khoảng 45 - 50% diện tích gieo cấy. Với ưu điểm sinh trưởng, phát triển khỏe, năng suất cao, việc đưa giống lúa BC15 vào gieo cấy đã làm thay đổi tập quán dùng các loại giống lúa cũ dài ngày. Để hạn chế bệnh đạo ôn trên BC15, những vụ gần đây, người dân ở Hưng Hà đã gieo cấy lúa cùng một thời điểm, chăm bón theo hướng dẫn, khuyến cáo của ngành chuyên môn nên năng suất lúa ổn định ở mức cao.

Ông Tô Văn Cách, xã Tây Giang (Tiền Hải)

Những năm trước, gia đình tôi thường sử dụng giống lúa lai để gieo trồng nhưng vẫn không đáp ứng được yêu cầu. Từ khi gia đình chọn giống lúa BC15 vào canh tác trên diện tích 10ha đã cho năng suất rất cao, chất lượng gạo được người tiêu dùng ưa thích. Tôi thấy nếu thực hiện đúng khung thời vụ, kỹ thuật canh tác, chăm sóc theo hướng dẫn của ngành chuyên môn, cây lúa sẽ phát triển nhanh, năng suất cao, vụ mùa có thể đạt trên dưới 65 tạ/ha. Chất lượng gạo giống BC15 tốt, cơm mềm, ngon phù hợp với nhu cầu thị trường.

Ông Nguyễn Quốc Tịch, Giám đốc HTX SXKD DVNN xã Vũ Lăng (Tiền Hải)

Qua theo dõi, đánh giá, một số giống lúa đã được bà con nông dân tin tưởng trong thâm canh, trong đó có BC15 của ThaiBinh Seed. Hiện nay diện tích gieo cấy BC15 trên địa bàn xã chiếm trên 70%. Để bảo đảm sản xuất, HTX đã tích cực tuyên truyền đến nông dân phát huy những kinh nghiệm gieo trồng từng giống lúa để tuân thủ các quy trình, phương pháp chăm sóc, phòng, trừ sâu bệnh theo sự hướng dẫn của cán bộ khuyến nông huyện và xã nên BC15 luôn bảo đảm năng suất, sản lượng đề ra.

MAI THƯ

Nở rộ những cánh đồng 400 triệu đồng/ha/năm

Về Thụy An (Thái Thụy) những ngày cuối năm, thay cho những cánh đồng trắng mình phơi ải là màu xanh bạt ngàn của hành, tỏi lẫn màu xanh của cây thuốc lào mới được trồng xen gối vụ. Từ những cây màu có giá trị kinh tế cao mà giá trị thu nhập bình quân đạt trên 400 triệu đồng/ha/năm, góp phần cải thiện đáng kể cuộc sống của người dân nơi đây.

Ông Phạm Văn Thanh, Chủ tịch UBND xã cho biết: Thụy An là xã nội đồng, xa trung tâm. Trong điều kiện các ngành nghề công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ chưa phát triển, cấp ủy, chính quyền địa phương đã xác định phát triển nông nghiệp là mũi nhọn và đưa vào sản xuất những cây màu có giá trị kinh tế cao như hành, tỏi, thuốc lào, dưa hấu… để nâng cao thu nhập cho người dân. Xã tập trung xây dựng cơ sở hạ tầng, tạo điều kiện cho sản xuất phát triển. Từ năm 2012 đến năm 2014, toàn xã đã cứng hóa hơn 4,5km trục chính nội đồng; 40 tuyến đường bờ thửa với chiều dài hơn 20km; cứng hóa 46 tuyến kênh mương dài trên 22km. Sau khi hoàn thành xây dựng hệ thống giao thông nội đồng, xã tập trung hoàn thiện củng cố hệ thống trạm bơm. Số trạm bơm của xã đến năm 2013 là 4 trạm phục vụ tưới, tiêu cho cây màu, tuy nhiên, do địa phương ở cuối nguồn nước, đồng đất không đồng đều nên chưa đáp ứng nhu cầu cho người dân. Vì vậy, cấp ủy, chính quyền xã đã đề xuất cấp trên chấp thuận đầu tư xây dựng 2 trạm bơm chống úng, công suất 4.000m^3/giờ, đến nay đã cơ bản đáp ứng nhu cầu tưới, tiêu cho người dân. Ngoài ra, địa phương huy động sự đóng góp của người dân để đưa điện ra đồng phục vụ sản xuất. Nhờ có điện đã giảm sức lao động thủ công, tiết kiệm chi phí sản xuất, người dân chủ động bơm nước tưới, tiêu cho đồng ruộng.

Nhờ quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, từ 70% diện tích trồng cây màu năm 2013, hiện nay, toàn xã đã mở rộng đạt 90% tổng diện tích với hình thức luân canh 4 vụ (1 vụ lúa; 1 vụ hành, tỏi; 1 vụ thuốc lào; 1 vụ dưa). Nếu giá nông sản ổn định, thu nhập từ mỗi héc-ta trồng màu của Thụy An đạt trên 400 triệu đồng/năm, góp phần cải thiện đáng kể đời sống của người dân. Mặc dù nông sản của địa phương rất nổi tiếng trên thị trường nhưng đến nay chưa xây dựng được thương hiệu; sản phẩm tiêu thụ trên thị trường tự do; thương lái chi phối giá cả, thành quả lao động của người nông dân chưa nhận được xứng đáng. Đây cũng là khó khăn, trăn trở lớn nhất của cấp ủy, chính quyền và người dân địa phương, cần sự vào cuộc của các cấp, các ngành quan tâm tháo gỡ để sản xuất nông nghiệp của xã tiếp tục phát triển. Chị Lâm Thị Tin, thôn Bắc, xã Thụy An cho biết: Gia đình tôi có 9 sào đều trồng hành, tỏi, thuốc lào và một vụ lúa trong năm. Mỗi sào trồng hành, tỏi được mùa cho thu nhập trên 10 triệu đồng, hơn trồng lúa rất nhiều. Đến vụ thu hoạch thương lái đến tận ruộng thu mua. Tuy nhiên, do đầu ra không ổn định, người dân vẫn bị thương lái ép giá nên thiệt thòi khá nhiều. Rất mong cấp ủy, chính quyền có biện pháp tháo gỡ cho người dân.

Ông Mai Đức Nhường, Giám đốc HTX DVNN Thụy An

Để góp phần phát triển cây màu ở địa phương, thời gian qua, HTX triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ trông coi, bảo vệ sản xuất, chủ động tưới, tiêu nước, tổ chức diệt chuột… Ngoài ra, HTX hỗ trợ một phần tiền giống để trồng những cây mới; tổ chức tập huấn phương pháp trồng và chăm sóc cây màu. Hiện xã đã tìm được nguồn bao tiêu cho cây dưa chuột bao tử; sắp tới tìm nguồn bao tiêu cho dưa gang, cây tỏi đã có nhiều đơn vị về khảo sát thu mua sản phẩm. Địa phương cũng đang triển khai việc xây dựng thương hiệu riêng cho tỏi Thụy An.

Ông Đặng Văn Rui, Bí thư Chi bộ thôn Phú Nam, xã Thụy An

Toàn thôn có khoảng 330 hộ, 1.280 nhân khẩu với thu nhập chính là từ cây thuốc lào, hành, tỏi và dưa lê. Toàn thôn có 80,1ha đất canh tác thì 95% diện tích trồng màu. Để có được kết quả trên, Chi bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân mở rộng diện tích đất trồng cây màu, trong đó đề cao vai trò tiền phong, gương mẫu của đảng viên, đồng thời tăng cường công tác tuyên truyền, vận động bà con cùng thực hiện. Nhờ vậy, thu nhập của người dân khá hơn trước rất nhiều.

ĐÀO QUYÊN

Nông dân Thụy An chăm sóc cây màu.

ĐÔNG HƯNG

Giải tỏa vi phạm hành lang công trình thủy lợi khó khăn

Mặc dù đã được tuyên truyền, vận động nhưng hiện nay tình trạng vi phạm hành lang công trình thủy lợi trên địa bàn huyện Đông Hưng vẫn diễn ra phổ biến và có chiều hướng gia tăng.

Trên các sông Tép, Sa Lung, Tiên Hưng, 217 thuộc địa phận các xã Hồng Châu, Hoa Lư, Hồng Việt, Đông Sơn đã và đang xảy ra tình trạng lấn chiếm đất lưu không, mái, lòng sông để xây nhà, làm lều quán, bến bãi làm thu hẹp lòng sông, gây ách tắc dòng chảy. Mặc dù những vi phạm này đã diễn ra từ lâu nhưng chưa được giải quyết triệt để, kể cả với các vi phạm phát sinh mới. Ngoài ra, trên sông Diêm Hộ, đoạn qua địa phận xã Đông Cường cũng xuất hiện nhiều hộ có hành vi vi phạm Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi như tự ý cắm cọc tre xuống lòng sông, quây lưới cố định để nuôi cá gây cản trở dòng chảy. Những vi phạm trên không những làm thu hẹp mặt cắt lòng sông mà còn làm giảm khả năng tiêu thoát nước, ảnh hưởng đến công tác phòng, chống lụt, bão, gây bồi lắng lòng sông.

Theo tìm hiểu của phóng viên, Xí nghiệp Khai thác công trình thủy lợi (KTCTTL) huyện Đông Hưng được Công ty TNHH Một thành viên KTCTTL Bắc Thái Bình giao nhiệm vụ quản lý 5 trạm bơm tưới, tiêu kết hợp, 6 cống dưới đê, 17 cống đập nội đồng và hơn 200km sông trục các loại. Qua rà soát, hiện nay trên tất cả các tuyến sông do Xí nghiệp KTCTTL huyện quản lý có 429 hộ vi phạm Pháp lệnh Khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi. Trong đó, từ năm 2015 trở về trước phát hiện 314 hộ, năm 2016 phát hiện 58 hộ, đến năm 2017 phát hiện 57 hộ vi phạm. Các hành vi vi phạm chủ yếu như làm lều quán, bến bãi tập kết vật liệu xây dựng, lán để xe trong hành lang bảo vệ công trình thủy lợi. Khi kiểm tra, phát hiện vi phạm, Xí nghiệp KTCTTL huyện đã lập văn bản đề nghị các địa phương xử lý, tuy nhiên đến nay tình trạng vi phạm vẫn diễn ra phức tạp, có chiều hướng gia tăng, số vụ tồn đọng nhiều, vẫn phát sinh vi phạm mới.

Xí nghiệp KTCTTL huyện Đông Hưng phối hợp với Công ty TNHH Một thành viên KTCTTL Bắc Thái Bình huy động lực lượng, phương tiện giải tỏa dòng chảy.

Ông Trần Quốc Tuấn, Giám đốc Xí nghiệp KTCTTL huyện Đông Hưng cho biết: Tất cả các trường hợp vi phạm đều được Xí nghiệp lập biên bản gửi cho chính quyền địa phương xử lý. Tuy nhiên, kết quả đạt được rất thấp, thậm chí có nơi chính quyền cơ sở biết sai phạm nhưng vẫn không xử lý, giải tỏa, dẫn đến số vụ vi phạm tồn đọng nhiều. Việc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành thủy lợi cũng gặp rất nhiều khó khăn do không có lực lượng, phương tiện và chế tài đủ khả năng thực hiện khi đối tượng không thực hiện các quyết định xử phạt. Bên cạnh đó, do một bộ phận người dân chưa nhận thức đúng quy định của pháp luật về bảo vệ công trình thủy lợi nên đã đổ chất thải xuống lòng sông, xây dựng nhà, lều quán trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Thực hiện Chỉ thị số 11/CT-UBND của UBND tỉnh về việc giải tỏa, chống lấn chiếm, sử dụng trái phép trong phạm vi hành lang công trình bảo vệ cầu, cống, đường thủy nội địa, công trình thủy lợi và đê điều, thời gian tới Xí nghiệp KTCTTL huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn tích cực vào cuộc để phối hợp với các lực lượng chức năng xử lý dứt điểm các vi phạm gây ách tắc, cản trở dòng chảy trên các sông trục. Trong đó, các địa phương cần tiếp tục rà soát, thống kê tình trạng vi phạm lấn chiếm, sử dụng trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình cầu, cống, đường thủy nội địa, công trình thủy lợi và đê điều thuộc địa bàn quản lý; lập kế hoạch giải tỏa đối với các trường hợp vi phạm; làm tốt công tác tuyên truyền và thông báo đến các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm để tự thu dỡ, di chuyển; đồng thời lập biên bản xử lý theo quy định và lập kế hoạch cưỡng chế giải tỏa với các trường hợp vi phạm mà không tự tháo dỡ, di chuyển. Bên cạnh đó, đề nghị các ngành chức năng cần tăng mức xử phạt cho chính quyền địa phương cấp xã, vì đây là cấp quản lý và trực tiếp xử lý các vi phạm ngay khi mới phát sinh, đồng thời có chế tài xử lý khi cấp xã không xử phạt theo thẩm quyền.

PHẠM HƯNG